TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25**/2022/DS-ST
Ngày 18/4/2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Trang

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Thuận

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Cẩm Dên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Trịnh Hải Đăng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam .**

Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt), tầng 2 Tòa nhà ST, số 111A P, phường BN, Q 1, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H- Chức vụ: Giám đốc TTQLN KHCN, Khối quản trị rủi ro.

Địa chỉ: 26 UVK, p 25, quận BT, Tp Hồ Chí Minh.

Bà Trần Thị Thu Hủy quyền lại cho:

Ông Hà Văn C (Có mặt).

Ông Nguyễn Hoàng Th. (Vắng mặt)

Ông Lê Huy A. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: T 6, Tòa nhà PS - số 26 UVK, p 25, quận BT, Tp Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1992. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Nhà tạm giữ Công an tỉnh Kiên Giang.

2.2. Bà **Nghiêm Ho BN**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: 14 Nguyễn Trung Trực, kp 2, phường DĐ, thành phố PQ, Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: 102 Nguyễn Trung Trực, kp 8, phường DĐ, thành phố PQ, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Đại diện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam - Ông Hà Văn Ctrình bày:*

Ngày 13/4/2018, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) - PGD Đinh Tiên H (nay là PGD Phan Đăng Lư) ký với ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN Hợp đồng tín dụng số 0389/HDTD-VIB637/18, với nội dung: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) – PGD Đinh Tiên H (nay là PGD Phan Đăng Lư) cho ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN vay số tiền 1.470.000.000 đồng. Mục đích vay vốn: Mua xe ô tô. Thời hạn vay 72 tháng, lãi suất vay 8.59%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất cơ bản trong kỳ + biên độ 3.69%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ bản theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3.99%/năm. Trả nợ gốc: Hàng tháng trả 20.420.000 đồng cùng với ngày trả lãi, tháng cuối cùng trả 20.180.000 đồng. Ngày trả lãi hàng tháng vào ngày 14, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 14/5/2018.

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) - PGD Đinh Tiên H (nay là PGD Phan Đăng Lư) đã giải ngân cho ông T, ông N số tiền 1.470.000.000 đồng theo kế ước nhận nợ số 0389/KUNN-VIB637/18 ngày 14/4/2018 theo đúng yêu cầu của khách hàng.

Khi thực hiện hợp đồng ông T, ông N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Do đó khoản nợ của khách hàng chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 16/4/2019.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam khởi kiện yêu cầu Toà án buộc ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm HoBN trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 18/4/2022 là 1.805.683.376 đồng, trong đó nợ gốc là 1.213.446.000 đồng, nợ lãi trong hạn 34.172.065 đồng, lãi quá hạn 558.065.311 đồng và tiếp tục tính lãi cho đến khi ông T, ông N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

** Trong quá trình tố tụng và tại phiên toà, bị đơn bà Nghiêm Ho BN trình bày:* Tôi thừa nhận ngày 13/4/2018 tôi có cùng với ông Nguyễn Minh T ký hợp

đồng tín dụng số 0389/HDTD-VIB637/18 để vay Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) - PGD Đinh Tiên H (nay là PGD Phan Đăng Lư) như ông Công trình bày. Nhưng tôi hoàn toàn không biết gì về việc ông T mua xe, bán lại cho người khác hay còn nợ ngân hàng vì tôi và ông T đã sống ly thân trước khi ông T bị bắt vào tháng 01/2021. Vì vậy tôi không đồng ý trả nợ cùng ông T.

** Bị đơn ông Nguyễn Minh T có đơn xin vắng mặt nhưng đã khai tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 18/11/2021 như sau:* Tôi có ký hợp đồng vay của ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam để mua xe ô tô, tôi vay số tiền 1.470.000.000 đồng ngày 13/4/2018. Khi vay cả hai vợ chồng cùng ký tên vay. Lúc vay thì vợ chồng còn chung sống với nhau nên vợ tôi biết.

Ngân hàng đã giải ngân cho tôi số tiền 1.470.000.000 đồng. Từ ngày vay đến nay đã trả được bao nhiêu thì tôi không nhớ. Hàng tháng vẫn trả đủ chỉ ngưng trả từ khi dịch bệnh và sau đó tôi gây tai nạn giao thông cho đến nay.

Hiện tại nợ gốc và lãi còn bao nhiêu thì tôi không rõ. Hiện chiếc xe tôi đã bán cho người khác còn tên gì thì tôi không biết. Lúc bán có làm hợp đồng giấy tay, giá bán bên mua trả tiền mặt cho tôi 500.000.000 đồng và còn tiền nợ ngân hàng 1.200.000.000 đồng thì bên mua có trách nhiệm trả cho tôi. Nay tôi đồng ý trả nợ theo yêu cầu của ngân hàng.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc* phát biểu quan điểm về việc tuân theo tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293, 298, 463, 466, 468, 470 BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam, buộc ông T và ông N trả cho ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam 1.805.683.376 đồng, trong đó nợ gốc là 1.213.446.000 đồng, nợ lãi trong hạn 34.172.065 đồng, lãi quá hạn 558.065.311 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[**1**]. **Về tố tụng**:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam khởi kiện yêu cầu Toà án buộc Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Bị đơn ông T, ông N cư trú tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần QT Việt Nam đã có văn bản ủy quyền cho ông Hà Văn Co. Bị đơn ông T đã có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận ông Công làm đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn và xét xử vắng mặt ông T.

[**2**]. **Về nội dung**:

Ngày 13/4/2018, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) - PGD Đinh Tiên H(nay là PGD Phan Đăng Lư) ký với ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm HoBN Hợp đồng tín dụng số 0389/HDTD-VIB637/18, với nội dung: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) - PGD Đinh Tiên H (nay là PGD Phan Đăng Lư) cho ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN vay số tiền 1.470.000.000 đồng. Ngân hàng VIB đã giải ngân cho ông T, ông N số tiền 1.470.000.000 đồng theo kế ước nhận nợ số 0389/KUNN-VIB637/18 ngày 14/4/2018. Mục đích vay để mua ôtô tiêu dùng (xe Mercedes Benz).

Do ông T, ông N vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi nên ngân hàng VIB kiện yêu cầu Toà án buộc ông T, ông N trả nợ.

Ông T thừa nhận việc ký hợp đồng và kế ước nhận nợ với ngân hàng, còn ông N cho rằng có ký tên vào hợp đồng và khế ước nhận nợ nhưng không biết gì về việc vay tiền này. Ông T đồng ý trả nợ theo yêu cầu của ngân hàng, còn ông N thì không đồng ý trả nợ.

Xét yêu cầu của ngân hàng VIB nhận thấy: Ông T, ông N đã thừa nhận việc ký hợp đồng tín dụng ngày 13/4/2018 và khế ước nhận nợ ngày 14/4/2018 nên đây là chứng cứ có thật, không cần phải chứng minh.

Theo thoả thuận tại khoản 1.5 Điều 1 của Hợp đồng tín dụng thì ông T, ông N có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng theo quy định tại biểu phí của VIB từng thời kỳ nhưng ông T, ông N chỉ trả đến ngày 16/4/2019 thì không trả nữa nên khoản nợ đã chuyển sang quá hạn.

Như vậy, do ông T, ông N vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng khởi kiện là đúng thoả thuận tại khoản 4.3 Điều 4 của Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng (Đính kèm hợp đồng tín dụng). Do đó chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng VIB, buộc ông T, ông N phải trả nợ cho ngân hàng VIB tính đến ngày 18/4/2022 tổng cộng 1.805.683.376 đồng, trong đó nợ gốc là 1.213.446.000 đồng, nợ lãi trong hạn 34.172.065 đồng, lãi quá hạn 558.065.311 đồng.

Xét ý kiến của ông N cho rằng bà và ông T đã sống ly thân và không biết gì về khoản vay này nhưng thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng cũng như kế ước nhận nợ. Ông N và ông T là vợ chồng hợp pháp lại cùng nhau ký hợp đồng vay tiền và ký nhận với ngân hàng nên phải cùng chịu trách nhiệm với ông T trả nợ cho ngân hàng.

Xét ý kiến của ông T ông N cho rằng đã bán xe Mercedes Bens – BS 68A.089.75 cho người tên D (người nhận cầm xe của ông T) và ngày 14/01/2022, Ông Hà Văn C có đơn cung cấp thông tin người tên D có họ tên đầy đủ là Nguyễn Hoàng D, địa chỉ tại số 39 Đoàn Thị Điểm, khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc. Để làm rõ vai trò của ông D trong vụ án này và tình trạng xe Mercedes Bens - BS 68A.089.75, Toà án đã tiến hành xác minh nhưng tại biên bản xác minh ngày 16/3/2022 của Ban nhân dân khu phố 5 cho biết trên địa bàn có người tên Nguyễn Hoàng D, có đăng ký thường trú tại hẻm 32 đường Lý Thường Kiệt, khu phố 5, phường Dương Đông và trước đây ông D có sinh sống tại số 79 Đoàn Thị Điểm nhưng hiện nay ông D không còn sinh sống tại địa chỉ trên. Hiện ngân hàng chỉ khởi kiện yêu cầu Toà buộc ông T, ông N trả nợ mà không có yêu cầu phát mãi tài sản đảm bảo là xe Mercedes Bens-BS 68A.089.75 nên không xem xét.

[**3**]. **Về án phí:**

Ông T, ông N phải chịu án phí có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho ngân hàng VIB là 1.805.683.376 đồng = 36.000.000 đồng + (1.005.683.376 đồng x 3%) = 36.000.000 đồng + 30.170.501 đồng = 66.170.501 đồng.

Ngân hàng VIB không phải chịu án phí nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468, 357, 292, 293, 298 BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[**1**]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) đối với ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN.

[**2**]. Buộc ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) tổng số tiền là 1.805.683.376 đồng (Trong đó nợ gốc là 1.213.446.000 đồng, nợ lãi trong hạn 34.172.065 đồng, lãi quá hạn 558.065.311 đồng).

Kể từ ngày 19/4/2022 ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN còn phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) khoản tiền lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 0389/HDTD-VIB637/18 ngày 13/4/2018 trên số nợ gốc cho đến khi thanh toán xong nợ.

[**3**]. **Về án phí:**

Ông Nguyễn Minh T và bà Nghiêm Ho BN phải nộp án phí có giá ngạch là 66.170.501 đồng (Làm tròn: Sáu mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.344.000 đồng (Hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007837ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc (nay là thành phố Phú Quốc).

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- T.H.A DS Tp. Phú Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.